

Số: 34/2025/NQ-HĐND

Phú Thọ, ngày 28 tháng 10 năm 2025

NGHỊ QUYẾT

Quy định chính sách hỗ trợ đối với học sinh, giáo viên các trường trung học phổ thông chuyên trên địa bàn tỉnh; học sinh và giáo viên trực tiếp bồi dưỡng, hướng dẫn học sinh tham dự các kỳ thi học sinh giỏi, thi khoa học kỹ thuật cấp quốc gia, cấp khu vực quốc tế và quốc tế

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 83/2015/QH13 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 59/2020/QH14, Luật số 56/2024/QH15 và Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15;

Căn cứ Luật Giáo dục số 43/2019/QH14;

Xét Tờ trình số 7374/TTr-UBND ngày 23 tháng 10 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh; Báo cáo thẩm tra của Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp;

Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ đối với học sinh, giáo viên các trường trung học phổ thông chuyên trên địa bàn tỉnh; học sinh và giáo viên trực tiếp bồi dưỡng, hướng dẫn học sinh tham dự các kỳ thi học sinh giỏi, thi khoa học kỹ thuật cấp quốc gia, cấp khu vực quốc tế và quốc tế.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ đối với học sinh, giáo viên các trường trung học phổ thông chuyên trên địa bàn tỉnh; học sinh và giáo viên trực tiếp bồi dưỡng, hướng dẫn học sinh tham dự các kỳ thi học sinh giỏi, thi khoa học kỹ thuật cấp quốc gia, cấp khu vực quốc tế và quốc tế.

2. Đối tượng áp dụng

a) Giáo viên, học sinh các trường trung học phổ thông chuyên trên địa bàn tỉnh Phú Thọ.

b) Giáo viên được triệu tập, giáo viên được mời giảng dạy, bồi dưỡng các đội tuyển của tỉnh tham dự các kỳ thi chọn học sinh giỏi, thi khoa học kỹ thuật cấp quốc gia, cấp khu vực quốc tế và quốc tế.

c) Học sinh các trường trên địa bàn tỉnh tham gia đội tuyển của tỉnh tham dự các kỳ thi chọn học sinh giỏi, thi khoa học kỹ thuật cấp quốc gia, cấp khu vực quốc tế và quốc tế.

Điều 2. Quy định chính sách hỗ trợ đối với học sinh, giáo viên các trường trung học phổ thông chuyên trên địa bàn tỉnh; học sinh và giáo viên trực tiếp bồi dưỡng, hướng dẫn học sinh tham dự các kỳ thi học sinh giỏi, thi khoa học kỹ thuật cấp quốc gia, cấp khu vực quốc tế và quốc tế

1. Thời lượng thực hiện bồi dưỡng, hướng dẫn

a) Đối với học sinh trường trung học phổ thông chuyên được tham dự các lớp bồi dưỡng, hướng dẫn để lựa chọn tham gia đội tuyển của tỉnh tham dự kỳ thi cấp quốc gia, trong đó:

Học sinh lớp 10 tối đa 70 buổi/môn, mỗi buổi 04 tiết học;

Học sinh lớp 11 tối đa 70 buổi/môn, mỗi buổi 04 tiết học;

Học sinh lớp 12 tối đa 35 buổi/môn, mỗi buổi 04 tiết học.

b) Đối với học sinh các đội tuyển của tỉnh tham dự kỳ thi chọn học sinh giỏi, thi khoa học kỹ thuật cấp quốc gia, trong đó:

Giáo viên được triệu tập trực tiếp thực hiện bồi dưỡng, hướng dẫn tối đa 80 buổi/môn, mỗi buổi 04 tiết học;

Giáo viên được mời trực tiếp thực hiện bồi dưỡng, hướng dẫn tối đa 30 buổi/môn, mỗi buổi 04 tiết học.

c) Đối với học sinh của tỉnh tham dự kỳ thi chọn vào đội tuyển quốc gia, tham dự kỳ thi học sinh giỏi cấp khu vực quốc tế và quốc tế; học sinh các đội tuyển của tỉnh thi khoa học kỹ thuật cấp khu vực quốc tế và quốc tế, trong đó:

Giáo viên được triệu tập trực tiếp thực hiện bồi dưỡng, hướng dẫn tối đa 30 buổi/môn, mỗi buổi 04 tiết học;

Giáo viên được mời trực tiếp thực hiện bồi dưỡng, hướng dẫn tối đa 30 buổi/môn, mỗi buổi 04 tiết học.

2. Nội dung và mức chi hỗ trợ, bồi dưỡng

a) Nội dung hỗ trợ, bồi dưỡng bao gồm: (1) Hỗ trợ, bồi dưỡng đối với học sinh, giáo viên trường chuyên; (2) Hỗ trợ, bồi dưỡng giáo viên được triệu tập và giáo viên được mời thực hiện bồi dưỡng, hướng dẫn trực tiếp học sinh các đội tuyển của tỉnh; (3) Hỗ trợ học sinh tham gia các đội tuyển của tỉnh.

b) Mức chi hỗ trợ, bồi dưỡng được quy định tại Phụ lục kèm theo Nghị quyết này.

Điều 3. Hiệu lực thi hành

1. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 08 tháng 11 năm 2025.
2. Các nghị quyết sau đây hết hiệu lực kể từ ngày Nghị quyết này có hiệu lực thi hành:

a) Nghị quyết số 17/2021/NQ-HĐND ngày 21 tháng 12 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc quy định một số chính sách đặc thù đối với Trường Trung học phổ thông Chuyên Vĩnh Phúc; chính sách đối với học sinh tham gia đội tuyển, chuyên gia, giáo viên tham gia bồi dưỡng đội dự tuyển làm nguồn, đội tuyển chính thức của tỉnh tham dự kỳ thi chọn học sinh giỏi, thi khoa học kỹ thuật cấp quốc gia, khu vực, quốc tế giai đoạn 2022 - 2025.

b) Nghị quyết số 166/2022/NQ-HĐND ngày 15 tháng 7 năm 2022 của tỉnh Hòa Bình quy định một số chính sách đặc thù đối với giáo viên và học sinh trường trung học phổ thông chuyên; chế độ đối với chuyên gia, giáo viên và học sinh tham gia bồi dưỡng tập huấn đội tuyển của tỉnh tham dự các kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia, khu vực và quốc tế; cuộc thi khoa học kỹ thuật cấp quốc gia do Bộ Giáo dục và Đào tạo tổ chức, Nghị quyết số 538/2025/NQ-HĐND ngày 19 tháng 6 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hòa Bình sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 166/2022/NQ-HĐND ngày 15 tháng 7 năm 2022 của tỉnh Hòa Bình.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết đảm bảo đúng các quy định của pháp luật.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Phú Thọ khóa XIX, Kỳ họp chuyên đề thứ Ba thông qua ngày 28 tháng 10 năm 2025./.

Nơi nhận:

- UBNDQH, Chính phủ;
- VPQH, VPCP;
- Các Bộ: Tư pháp, Tài chính, Giáo dục và Đào tạo;
- Cục KTVB và QLXLVPHC (Bộ Tư pháp);
- TTTU, TTHĐND, UBND, UBMTTQ tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Các Ban của HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh;
- ĐU, TTHĐND, UBND các xã, phường;
- Trung tâm Thông tin - Công báo tỉnh;
- Lưu: VT, TTDN³.

CHỦ TỊCH

Bùi Đức Hình

PHỤ LỤC

Mức chi hỗ trợ, bồi dưỡng đối với học sinh, giáo viên các trường trung học phổ thông chuyên trên địa bàn tỉnh; học sinh và giáo viên trực tiếp bồi dưỡng, hướng dẫn học sinh tham dự các kỳ thi học sinh giỏi, thi khoa học kỹ thuật cấp quốc gia, cấp khu vực quốc tế và quốc tế

(Kèm theo Nghị quyết số 34/2025/NQ-HĐND ngày 28 tháng 10 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Phú Thọ)

STT	Nội dung	Đơn vị tính	Mức chi tối đa (đồng)
1	Mức hỗ trợ, bồi dưỡng đối với học sinh, giáo viên trường chuyên		
1.1	Hỗ trợ tiền tài liệu, học liệu cho các đội tuyển.	Đội tuyển/năm học	10.000.000
1.2	Chi bồi dưỡng cho giáo viên trường trung học phổ thông chuyên trực tiếp thực hiện bồi dưỡng, hướng dẫn học sinh để lựa chọn tham gia đội tuyển của tỉnh tham dự kỳ thi cấp quốc gia.	Giáo viên/buổi	1.200.000
2	Mức hỗ trợ, bồi dưỡng giáo viên được triệu tập và giáo viên được mời thực hiện bồi dưỡng, hướng dẫn trực tiếp học sinh các đội tuyển của tỉnh		
2.1	Chi cho giáo viên được triệu tập trực tiếp thực hiện bồi dưỡng, hướng dẫn học sinh đội tuyển của tỉnh tham dự kỳ thi học sinh giỏi, thi khoa học kỹ thuật cấp quốc gia.	Giáo viên/buổi	2.000.000
2.2	Chi cho giáo viên được triệu tập trực tiếp thực hiện bồi dưỡng, hướng dẫn học sinh của tỉnh tham dự kỳ thi chọn đội tuyển học sinh giỏi quốc gia tham dự kỳ thi cấp khu vực quốc tế và quốc tế; học sinh đội tuyển của tỉnh tham dự kỳ thi khoa học kỹ thuật cấp khu vực quốc tế và quốc tế.	Giáo viên/buổi	2.000.000
2.3	Chi cho giáo viên được mời trực tiếp thực hiện bồi dưỡng, hướng dẫn học sinh đội tuyển của tỉnh tham dự kỳ thi học sinh giỏi, thi khoa học kỹ thuật cấp quốc gia.	Giáo viên/buổi	5.000.000
2.4	Chi cho giáo viên được mời trực tiếp thực hiện bồi dưỡng, hướng dẫn học sinh của tỉnh tham dự kỳ thi chọn đội tuyển học sinh giỏi quốc gia tham dự kỳ thi cấp khu vực quốc tế và quốc tế; học sinh đội tuyển của tỉnh tham dự kỳ thi khoa học kỹ thuật cấp khu vực quốc tế và quốc tế.	Giáo viên/buổi	6.000.000
3	Mức hỗ trợ học sinh tham gia các đội tuyển của tỉnh		
3.1	Hỗ trợ đồng phục cho học sinh tham gia đội tuyển chính thức của tỉnh tham dự kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia, thi khoa học kỹ thuật cấp quốc gia.	Bộ/học sinh	900.000
3.2	Học sinh tham gia đội tuyển chính thức của tỉnh tham dự kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia, thi khoa học kỹ thuật cấp quốc gia.	Học sinh/ngày	300.000
3.3	Học sinh tham gia đội tuyển của tỉnh tham dự kỳ thi chọn đội tuyển dự thi học sinh giỏi cấp khu vực quốc tế, quốc tế, thi khoa học kỹ thuật cấp quốc tế.	Học sinh/ngày	450.000
3.4	Học sinh tham dự thi học sinh giỏi cấp khu vực, quốc tế, thi khoa học kỹ thuật cấp quốc tế.	Học sinh/ngày	600.000